

Số: 384/KH-BVP

Đà Nẵng, ngày 3 tháng 11 năm 2017

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi vị trí công tác năm 2018

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục vị trí công tác đối với CBCCVC, Căn cứ Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục vị trí công tác đối với CBCCVC và Quyết định số 3217/QĐ-UBND ngày 01/06/2015 Quyết định về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố Đà Nẵng quản lý;

Bệnh viện phổi Đà Nẵng xây dựng Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích, Yêu cầu của việc chuyển đổi vị trí công tác

- Nhằm bố trí sắp xếp cán bộ công chức, viên chức phù hợp với chuyên môn được đào tạo.

- Thông qua việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức viên chức ở một số chức danh định kỳ chuyển đổi phải được thực hiện thường xuyên, áp dụng đối với tất cả cán bộ công chức, viên chức.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo khách quan, công tâm, khoa học và hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ, chống các biểu hiện bè phái, chủ nghĩa cá nhân, không gây mất đoàn kết và không làm xáo trộn sự ổn định trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Đảm bảo nguyên tắc hoán vị, không ảnh hưởng đến tăng, giảm biên chế của các khoa/ phòng được công bố công khai trong nội bộ cơ quan.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác không được thực hiện trái với chuyên môn, nghiệp vụ đang làm hoặc đang phụ trách.

- Nghiêm cấm việc lợi dụng các quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức viên chức vì mục đích vụ lợi hoặc trừ dập cán bộ, công chức, viên chức.

- Không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ đối với công chức, viên chức có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng (mười tám) tháng trước khi đủ tuổi nghỉ hưu theo chế độ.

II. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC ĐỊNH KỲ PHẢI CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC:

1. Nội dung định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác:

Công chức, viên chức định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo danh mục các vị trí công tác được quy định tại điều 1 Quyết định số 3632/ QĐ-BYT ngày



30/09/2009 của bộ y tế về việc ban hành danh mục các vị trí công tác trong ngành Y tế phải thực hiện định kỳ chuyển đổi.

2. Hình thức định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác

Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện bằng việc ban hành quyết định điều động, bố trí đối với công chức, viên chức của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với việc chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan đơn vị thì giám đốc bệnh viện được quyền bố trí cán bộ trong đơn vị. Trường hợp chuyển đổi vị trí công tác sang cơ quan, đơn vị khác có chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với cán bộ thì cơ quan, đơn vị đó đề nghị Sở Y tế xem xét ra quyết định điều động cán bộ, công chức, viên chức.

Quyết định việc chuyển đổi vị trí công tác phải thông báo công khai cho công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước 30 ngày khi chuyển đổi vị trí công tác.

III. THỜI HẠN VÀ CÁC VỊ TRÍ PHẢI CHUYỂN ĐỔI VỊ TRÍ CÔNG TÁC

1. Thời hạn định kỳ phải chuyển vị trí công tác:

Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là 02 (hai) năm (đủ 24(hai mươi bốn) tháng) đến 05 (năm) năm (đủ 60 (sáu mươi) tháng) đối với cán bộ công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến việc quản lý tài sản của nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan.

2. Các vị trí công tác trong các lĩnh vực cần phải chuyển đổi.

Quản lý tài chính, ngân sách, tài sản y tế tại bệnh viện:

Công tác xét duyệt và thông báo quyết toán chi ngân sách của Bệnh viện;

Kế toán tổng hợp thu, chi ngân sách hàng năm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN


Định kỳ hằng năm phòng Tài chính kế toán phối hợp với phòng Tổ chức hành chính rà soát trình Giám đốc ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với CBVC.

Phòng TCHC có trách nhiệm lập báo cáo định kỳ gửi về Sở Y tế thành phố Đà Nẵng kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với chức danh kế toán đang công tác tại Bệnh viện hàng năm đúng theo quy định. /s/ *hml*

Nơi nhận:

- SYT (để báo cáo);
- BGĐ Bệnh viện;
- Phòng TCKT;
- Lưu VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Đức

BÁO CÁO

Thực hiện việc chuyển đổi vị trí năm 2017 theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP
(Theo Công văn số 3084/SYT-TCCB, ngày 14 tháng 11 năm 2017)

Bệnh viện Phổi Đà Nẵng

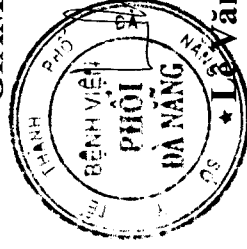
STT	Họ và tên công chức, viên chức	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Thời gian thực hiện chuyển đổi	Vị trí công tác	Cơ quan, đơn vị đang công tác	Thời gian công tác tại vị trí này	Cơ quan, đơn vị chuyển đến	Vị trí công tác chuyển đến	Thời gian dự kiến chuyển đổi vị trí công tác
1	Trịnh Thị Nhiều	1981	Kế toán	15/05/2017	Khoa Dược	Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	05/06/2015	Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	Phòng Tổ chức Hành chính	15/05/2017
2	Lê Thị Huyền Ly	1986	Kế toán	15/05/2017	Phòng Tài chính kế toán	Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	11/09/2011	Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	Phòng Tổ chức Hành chính	15/05/2017
3	Nguyễn Thị Dung	1977	Kế toán	13/04/2017	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	01/09/2014	Bệnh viện Phổi Đà Nẵng	Phòng Tài chính kế toán	13/04/2017

Người lập biểu

Phan Thị Thu Hoài

Đà Nẵng, ngày tháng 11 năm 2017

GIÁM ĐỐC



BỆNH VIỆN PHỐI ĐÀ NẴNG

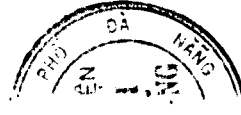
THỐNG KÊ, TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

Biểu số 3B

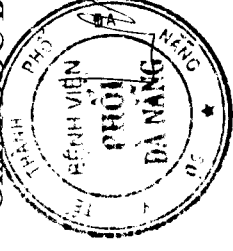
Số TT	Chỉ tiêu được giao năm 2017			Số lượng người làm việc có mặt tính đến 30/12/2017							Ghi chú			
	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng người làm việc giao	Chỉ tiêu lao động (đối với các đơn vị được giao lao động)	Hợp đồng theo NB 68/2000/NĐ-CP	Tổng số	Trong đó			Hợp đồng trong, ngoài chi tiêu					
						Công chức	Viên chức quản lý (trừ người đứng đầu)	Viên chức hoạt động nghề nghiệp	Viên chức hỗ trợ, phục vụ	Viên chức quản lý (trừ người đứng đầu)		Viên chức hỗ trợ, phục vụ	Hợp đồng theo PTNNL, thu hút NNL chưa tuyển dụng	Hợp đồng chuyên môn
1		3	5	4	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	Tổng cộng													
1	Bệnh viện Phổi ĐN	96	87	9	96	1	15	49	9	0	9	4	9	
1.1	Ban Giám đốc	3	3		3	1	2							
1.2	Phòng KHTH	6	5	1	5			2	1			1	1	



1.3	Phòng Điều dưỡng	3		3	2																		
1.4	Phòng Tổ chức hành chính	8	3	5	9							3				1	2						3
1.5	Phòng Tài chính kế toán	6		6	6							4				1	1						
1.6	Khoa Hồi sức cấp cứu	14	1	13	13						3	7				2							1
1.7	Khoa Nội I	10	1	9	12						1	8				2							1
1.8	Khoa Nội II	8	1	7	9						1	6				1							1
1.9	Khoa Nội III	10		10	12						1	10	1										0
1.10	Khoa Nội IV	7	1	6	6							3											1
1.11	Khoa Dược	5		5	6						1	4				1							
1.12	Khoa Cận Lâm sàng	13	1	12	13						2	9											1
1.13	Khoa Khám bệnh	3		3																			



GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN



Lê Văn Đức

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Handwritten signature)

Phạm Thị Thu Hoài